

Số: 2510 /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 70/2014/TT-BTC ngày 28/05/2014 quy định thủ tục hải quan đối với khí, khí dầu mỏ hóa lỏng xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính (Phụ lục kèm theo), gồm:

- 07 thủ tục hành chính mới.

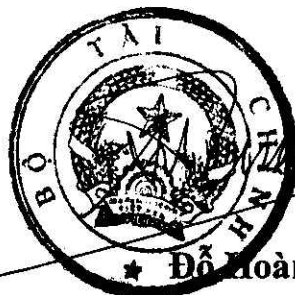
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các Tổng cục, vụ, cục, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- Cục Kiểm soát TTHC-Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCHQ(486).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



*** Đỗ Hoàng Anh Tuấn**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2510 /QĐ-BTC ngày 30 tháng 9 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), nguyên liệu nhập khẩu, tạm nhập	Hải quan	Chi cục hải quan
2	Thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), nguyên liệu xuất khẩu, tái xuất	Hải quan	Chi cục hải quan
3	Thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), nguyên liệu tạm nhập chuyển tiêu thụ nội địa	Hải quan	Chi cục hải quan
4	Thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), nguyên liệu xuất khẩu, nhập khẩu bằng ống chuyên dụng hoặc tại giếng ngoài khơi	Hải quan	Chi cục hải quan
5	Thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), nguyên liệu quá cảnh	Hải quan	Chi cục hải quan
6	Thủ tục hải quan đối với nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)	Hải quan	Chi cục hải quan
7	Thủ tục hải quan đối với nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)	Hải quan	Chi cục hải quan

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

1. Thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng, nguyên liệu nhập khẩu, tạm nhập

- Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị làm thủ tục hải quan đối với khí và LPG nhập, tạm nhập.

- Bước 2: Kiểm tra hồ sơ (trường hợp có nghi vấn với chứng từ bản chụp, Chi cục Hải quan yêu cầu doanh nghiệp xuất trình bản chính để kiểm tra, đối chiếu); giám sát bơm khí và khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), nguyên liệu và lấy mẫu để kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng nhập khẩu, tạm nhập; tính thuế, thu thuế; thông quan lô hàng.

- Bước 3: Doanh nghiệp thực hiện nộp thuế trước khi đưa khí và LPG nhập khẩu vào sử dụng, khí và LPG tạm nhập vào bảo quản.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan Hải quan.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

a.1) Tờ khai hải quan: 02 bản chính;

a.2) Hợp đồng mua khí và LPG, nguyên liệu hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương hợp đồng mua khí và LPG, nguyên liệu: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

a.3) Hóa đơn thương mại: 01 bản chính;

a.4) Giấy đăng ký giám định khối lượng: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

a.5) Giấy đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng khí và LPG, nguyên liệu đối với khí và LPG, nguyên liệu thuộc Danh mục hàng hóa phải kiểm tra nhà nước về chất lượng (trừ trường hợp khí và LPG, nguyên liệu tạm nhập để tái xuất): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

a.6) Vận đơn hoặc các chứng từ vận tải khác có giá trị tương đương theo quy định của pháp luật (trừ khí và LPG, nguyên liệu tái xuất cho thương nhân quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 70/2014/TT-BTC): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

a.7) Hợp đồng bán khí và LPG, nguyên liệu (nếu có) (Hợp đồng khung; Hợp đồng nguyên tắc và Phụ lục hợp đồng): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân.

a.8) Trường hợp thương nhân làm thủ tục lần đầu tại Chi cục Hải quan thì nộp thêm các giấy tờ sau:

- Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu do Bộ Công Thương cấp: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân (áp dụng cho tờ khai tạm nhập);

- Giấy chứng nhận xuất xứ.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

a) Công chức hải quan tiếp nhận, đăng ký, kiểm tra hồ sơ hải quan ngay sau khi người khai hải quan nộp, xuất trình hồ sơ hải quan đúng quy định của pháp luật; trong trường hợp không chấp nhận đăng ký hồ sơ hải quan thì phải thông báo lý do cho người khai hải quan biết.

b) Sau khi người khai hải quan đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu về việc làm thủ tục hải quan quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 16 của Luật này, thời hạn công chức hải quan hoàn thành kiểm tra thực tế hàng hóa, phương tiện vận tải được quy định như sau:

b1) Chậm nhất là 08 giờ làm việc đối với lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng hình thức kiểm tra thực tế một phần hàng hóa theo xác suất;

b2) Chậm nhất là 02 ngày làm việc đối với lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng hình thức kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa.

Trong trường hợp áp dụng hình thức kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa mà lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu có số lượng lớn, việc kiểm tra phức tạp thì thời hạn kiểm tra có thể được gia hạn nhưng không quá 08 giờ làm việc.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Hải quan

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Hải quan

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không có.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Xác nhận thông quan.

- Phí, lệ phí: 20.000 đồng, theo khoản 1 Điều 3 Thông tư số 172/2010/TT-BTC ngày 02/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí trong lĩnh vực hải quan.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ khai hải quan nhập khẩu.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được xuất khẩu (khí và LPG, nguyên liệu sản xuất trong nước; khí và LPG, nguyên liệu có nguồn gốc nhập khẩu), nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh khí và LPG và nguyên liệu.

b) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được nhập khẩu nguyên liệu để pha chế khí và LPG; thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thương nhân có đủ điều kiện sản xuất, chế biến khí và LPG thì được nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất và gia công xuất khẩu khí và LPG.

c) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được hoạt động kinh doanh tạm nhập khí và LPG để cung ứng (tái xuất) khí và LPG cho các đối tượng sau đây để phục vụ sản xuất:

c1) Thương nhân chế xuất nằm trong hoặc nằm ngoài khu chế xuất;

c2) Thương nhân nằm trong các khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu Thương mại - Công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật số 42/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan;

- Luật Quản lý Thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012;

- Nghị định số 154/2005/NĐ-CP 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

- Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Thông tư số 70/2014/TT-BTC ngày 28/05/2014 của Bộ Tài chính Quy định thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng.



Bieumau_
TT15BTC_2012.xls

2. Thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), nguyên liệu xuất khẩu, tái xuất:

- Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị làm thủ tục hải quan đối với khí và LPG xuất khẩu, tái xuất.

- Bước 2: Kiểm tra hồ sơ (trường hợp có nghi vấn với chứng từ bản chụp, Chi cục Hải quan yêu cầu doanh nghiệp xuất trình bản chính để kiểm tra, đối chiếu); lập Phiếu theo dõi trừ lùi khi làm thủ tục tái xuất; tính thuế, thu thuế đối với phần khí và LPG đã làm thủ tục tái xuất; xác định khí và LPG đã xuất khẩu đối với khí và LPG xuất khẩu, tái xuất.

- Bước 3: Doanh nghiệp thực hiện nộp thuế đối với khí và LPG xuất khẩu, tái xuất.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan Hải quan.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

Hồ sơ hải quan đối với khí và LPG xuất khẩu:

- Tờ khai hải quan xuất khẩu: 02 bản chính;
- Hợp đồng bán hàng và phụ lục hợp đồng (nếu có): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Hóa đơn thương mại: 01 bản chính;

- Văn bản nêu rõ nguồn gốc khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu (nguồn do thương nhân nhập khẩu hoặc lấy từ nguồn sản xuất, pha chế khí và LPG): 01 bản chính;

- Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu do Bộ Công Thương cấp: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân (nộp lần đầu);

- Chứng thư giám định khối lượng đối với trường hợp quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 3 Thông tư số 70/2014/TT-BTC: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Chứng thư giám định chất lượng hoặc Phiếu kết quả thử nghiệm của thương nhân kinh doanh khí và LPG, nguyên liệu (thương nhân chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung Phiếu kết quả thử nghiệm): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân.

Hồ sơ hải quan đối với khí và LPG tái xuất:

- Tờ khai hải quan xuất khẩu: 02 bản chính;

- Tờ khai hải quan nhập khẩu của lô hàng tạm nhập: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Hợp đồng bán hàng và phụ lục hợp đồng (nếu có): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân (nộp lần đầu);

- Chứng thư giám định khối lượng đối với trường hợp quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 3 Thông tư này: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Chứng thư giám định chất lượng hoặc Phiếu kết quả thử nghiệm của thương nhân kinh doanh khí và LPG, nguyên liệu (thương nhân chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung Phiếu kết quả thử nghiệm): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

a) Công chức hải quan tiếp nhận, đăng ký, kiểm tra hồ sơ hải quan ngay sau khi người khai hải quan nộp, xuất trình hồ sơ hải quan đúng quy định của pháp luật; trong trường hợp không chấp nhận đăng ký hồ sơ hải quan thì phải thông báo lý do cho người khai hải quan biết.

b) Sau khi người khai hải quan đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu về việc làm thủ tục hải quan quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 16 của Luật này, thời hạn công chức hải quan hoàn thành kiểm tra thực tế hàng hóa, phương tiện vận tải được quy định như sau:

b1) Chậm nhất là 08 giờ làm việc đối với lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng hình thức kiểm tra thực tế một phần hàng hóa theo xác suất;

b2) Chậm nhất là 02 ngày làm việc đối với lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng hình thức kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa.

Trong trường hợp áp dụng hình thức kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa mà lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu có số lượng lớn, việc kiểm tra phức tạp thì thời hạn kiểm tra có thể được gia hạn nhưng không quá 08 giờ làm việc.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Hải quan

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Hải quan

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không có.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Xác nhận khí và LPG đã xuất khẩu.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** 20.000 đồng, theo khoản 1 Điều 3 Thông tư số 172/2010/TT-BTC ngày 02/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí trong lĩnh vực hải quan.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):** Tờ khai hải quan xuất khẩu.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

a) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được xuất khẩu (khí và LPG, nguyên liệu sản xuất trong nước; khí và LPG, nguyên liệu có nguồn gốc nhập khẩu), nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh khí và LPG và nguyên liệu.

b) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được nhập khẩu nguyên liệu để pha chế khí và LPG; thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thương nhân có đủ điều kiện sản xuất, chế biến khí và LPG thì được nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất và gia công xuất khẩu khí và LPG.

c) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được hoạt động kinh doanh tạm nhập khí và LPG để cung ứng (tái xuất) khí và LPG cho các đối tượng sau đây để phục vụ sản xuất:

c1) Thương nhân chế xuất nằm trong hoặc nằm ngoài khu chế xuất;

c2) Thương nhân nằm trong các khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu Thương mại - Công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật số 42/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan;

- Luật Quản lý Thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012;

- Nghị định số 154/2005/NĐ-CP 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

- Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Thông tư số 70/2014/TT-BTC ngày 28/05/2014 của Bộ Tài chính Quy định thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng.



Beumau
TT15BTC_2012.xls

3. Thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), nguyên liệu tạm nhập chuyển tiêu thụ nội địa

- Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị làm thủ tục hải quan đối với khí và LPG, nguyên liệu tạm nhập chuyển tiêu thụ nội địa.

- Bước 2: Kiểm tra hồ sơ (trường hợp có nghi vấn với chứng từ bản chụp, Chi cục Hải quan yêu cầu doanh nghiệp xuất trình bản chính để kiểm tra, đối chiếu); thực hiện thanh khoản, tính thuế tờ khai tạm nhập chuyển tiêu thụ nội địa theo quy định.

- Bước 3: Doanh nghiệp thực hiện thanh khoản tờ khai tạm nhập chuyển tiêu thụ nội địa theo quy định, nộp các loại thuế theo quy định đối với lượng khí và LPG, nguyên liệu tạm nhập chuyển tiêu thụ nội địa.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan Hải quan.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị được chuyển tiêu thụ nội địa khí và LPG, nguyên liệu của Thương nhân: 01 bản chính;

- Tờ khai hải quan nhập khẩu: 02 bản chính. Tại ô chứng từ đi kèm trên tờ khai hàng hóa nhập khẩu, thương nhân ghi rõ lượng khí và LPG, nguyên liệu chuyển tiêu thụ nội địa của tờ khai tạm nhập số ...;

- Tờ khai hải quan tạm nhập của lô hàng: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Giấy đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng khí và LPG, nguyên liệu (đối với trường hợp khí tạm nhập chưa thực hiện kiểm tra Nhà nước về chất lượng) hoặc Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng khí và LPG, nguyên liệu khi làm thủ tục tạm nhập: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

a) Công chức hải quan tiếp nhận, đăng ký, kiểm tra hồ sơ hải quan ngay sau khi người khai hải quan nộp, xuất trình hồ sơ hải quan đúng quy định của pháp luật; trong trường hợp không chấp nhận đăng ký hồ sơ hải quan thì phải thông báo lý do cho người khai hải quan biết.

b) Sau khi người khai hải quan đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu về việc làm thủ tục hải quan quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 16 của Luật này, thời hạn công chức hải quan hoàn thành kiểm tra thực tế hàng hóa, phương tiện vận tải được quy định như sau:

b1) Chậm nhất là 08 giờ làm việc đối với lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng hình thức kiểm tra thực tế một phần hàng hóa theo xác suất;

b2) Chậm nhất là 02 ngày làm việc đối với lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng hình thức kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa.

Trong trường hợp áp dụng hình thức kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa mà lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu có số lượng lớn, việc kiểm tra phức tạp thì thời hạn kiểm tra có thể được gia hạn nhưng không quá 08 giờ làm việc.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Thương nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Hải quan
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Hải quan
- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không có.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Xác nhận thông quan.

- **Phí, lệ phí:** 20.000 đồng, theo khoản 1 Điều 3 Thông tư số 172/2010/TT-BTC ngày 02/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí trong lĩnh vực hải quan.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

a) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được xuất khẩu (khí và LPG, nguyên liệu sản xuất trong nước; khí và LPG, nguyên liệu có nguồn gốc nhập khẩu), nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh khí và LPG và nguyên liệu.

b) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được nhập khẩu nguyên liệu để pha chế khí và LPG; thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thương nhân có đủ điều kiện sản xuất, chế biến khí và LPG thì được nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất và gia công xuất khẩu khí và LPG.

c) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được hoạt động kinh doanh tạm nhập khí và LPG để cung ứng (tái xuất) khí và LPG cho các đối tượng sau đây để phục vụ sản xuất:

c1) Thương nhân chế xuất nằm trong hoặc nằm ngoài khu chế xuất;

c2) Thương nhân nằm trong các khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu Thương mại - Công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được xuất khẩu (khí và LPG, nguyên liệu sản xuất trong nước; khí và

LPG, nguyên liệu có nguồn gốc nhập khẩu), nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyên khẩu, quá cảnh khí và LPG và nguyên liệu.

b) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được nhập khẩu nguyên liệu để pha chế khí và LPG; thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thương nhân có đủ điều kiện sản xuất, chế biến khí và LPG thì được nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất và gia công xuất khẩu khí và LPG.

c) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được hoạt động kinh doanh tạm nhập khí và LPG để cung ứng (tái xuất) khí và LPG cho các đối tượng sau đây để phục vụ sản xuất:

c1) Thương nhân chế xuất nằm trong hoặc nằm ngoài khu chế xuất;

c2) Thương nhân nằm trong các khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu Thương mại - Công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật số 42/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan;

- Luật Quản lý Thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012;

- Nghị định số 154/2005/NĐ-CP 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

- Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Thông tư số 70/2014/TT-BTC ngày 28/05/2014 của Bộ Tài chính Quy định thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyên khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng.



Bieumau_
TT15BTC_2012.xls

4. Thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng, nguyên liệu xuất khẩu, nhập khẩu bằng ống chuyên dụng hoặc tại giếng ngoài khơi

- Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị làm thủ tục hải quan đối với khí và LPG, nguyên liệu bằng đường ống chuyên dụng.

- Bước 2: Khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, văn bản thông báo về cung cấp khí và LPG, nguyên liệu, Bản đồ đường ống ngầm cung cấp khí và LPG, nguyên liệu, Biên bản thỏa thuận giữa Thương nhân xuất khẩu và các Thương nhân nhập khẩu, Chi cục Hải quan thực hiện: Kiểm tra hồ sơ (trường hợp có nghi vấn với chứng từ bản chụp, Chi cục Hải quan yêu cầu doanh nghiệp xuất trình bản chính để kiểm tra, đối chiếu); Chi cục Hải quan quản lý có trách nhiệm bố trí cán bộ giám sát và ký xác nhận chỉ số đồng hồ tại thời điểm xác nhận theo Biên bản, thanh khoản tờ khai xuất nhập khẩu theo quy định.

- Bước 3: Doanh nghiệp thực hiện nộp thuế và các khoản phí theo quy định.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan Hải quan.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

a.1) Hồ sơ xuất khẩu:

- Tờ khai hải quan xuất khẩu: 02 bản chính;
- Hợp đồng bán hàng và phụ lục hợp đồng (nếu có): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;
- Hóa đơn thương mại: 01 bản chính;
- Văn bản nêu rõ nguồn gốc khí và LPG, nguyên liệu xuất khẩu (nguồn do thương nhân nhập khẩu hoặc lấy từ nguồn sản xuất, pha chế khí và LPG): 01 bản chính;
- Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu do Bộ Công Thương cấp: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân (nộp lần đầu);
- Chứng thư giám định khối lượng đối với trường hợp quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 3 Thông tư số 70/2014/TT-BTC: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;
- Chứng thư giám định chất lượng hoặc Phiếu kết quả thử nghiệm của thương nhân kinh doanh khí và LPG, nguyên liệu (thương nhân chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung Phiếu kết quả thử nghiệm): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;
- Văn bản thông báo về cung cấp khí và LPG, nguyên liệu: 01 bản chính;
- Bản đồ đường ống ngầm cung cấp khí và LPG, nguyên liệu: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Biên bản thỏa thuận giữa Thương nhân xuất khẩu và các Thương nhân nhập khẩu: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân.

a.2) Hồ sơ nhập khẩu:

- Tờ khai hải quan: 02 bản chính;

- Hợp đồng mua khí và LPG, nguyên liệu hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương hợp đồng mua khí và LPG, nguyên liệu: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Hóa đơn thương mại: 01 bản chính/ 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân trong trường hợp không thể nộp bản chính (công chức đối chiếu với bản chính);

- Giấy đăng ký giám định khối lượng (văn bản của Thương nhân gửi Công ty giám định đề nghị giám định khối lượng lô hàng): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Giấy đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng khí và LPG, nguyên liệu đối với khí và LPG, nguyên liệu thuộc Danh mục hàng hóa phải kiểm tra nhà nước về chất lượng (trừ trường hợp khí và LPG, nguyên liệu tạm nhập để tái xuất): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Vận đơn hoặc các chứng từ vận tải khác có giá trị tương đương theo quy định của pháp luật (trừ khí và LPG, nguyên liệu tái xuất cho thương nhân quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư này): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân;

- Hợp đồng bán khí và LPG, nguyên liệu (nếu có) (Hợp đồng khung; Hợp đồng nguyên tắc và Phụ lục hợp đồng): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân.

- Trường hợp thương nhân làm thủ tục lần đầu tại Chi cục Hải quan thì nộp thêm các giấy tờ sau:

+ Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu do Bộ Công Thương cấp: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của thương nhân (áp dụng cho tờ khai tạm nhập);

+ Giấy chứng nhận xuất xứ.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

a) Công chức hải quan tiếp nhận, đăng ký, kiểm tra hồ sơ hải quan ngay sau khi người khai hải quan nộp, xuất trình hồ sơ hải quan đúng quy định của pháp luật; trong trường hợp không chấp nhận đăng ký hồ sơ hải quan thì phải thông báo lý do cho người khai hải quan biết.

b) Sau khi người khai hải quan đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu về việc làm thủ tục hải quan quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 16 của Luật

này, thời hạn công chức hải quan hoàn thành kiểm tra thực tế hàng hóa, phương tiện vận tải được quy định như sau:

b1) Chậm nhất là 08 giờ làm việc đối với lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng hình thức kiểm tra thực tế một phần hàng hóa theo xác suất;

b2) Chậm nhất là 02 ngày làm việc đối với lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng hình thức kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa.

Trong trường hợp áp dụng hình thức kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa mà lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu có số lượng lớn, việc kiểm tra phức tạp thì thời hạn kiểm tra có thể được gia hạn nhưng không quá 08 giờ làm việc.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Thương nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Hải quan

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Hải quan

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không có.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Xác nhận thông quan.

- **Phí, lệ phí:** 20.000 đồng, theo khoản 1 Điều 3 Thông tư số 172/2010/TT-BTC ngày 02/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí trong lĩnh vực hải quan.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ khai hải quan xuất khẩu hoặc Tờ khai hải quan nhập khẩu.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được xuất khẩu (khí và LPG, nguyên liệu sản xuất trong nước; khí và LPG, nguyên liệu có nguồn gốc nhập khẩu), nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh khí và LPG và nguyên liệu.

b) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được nhập khẩu nguyên liệu để pha chế khí và LPG; thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thương nhân có đủ điều kiện sản xuất, chế biến khí và LPG thì được nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất và gia công xuất khẩu khí và LPG.

c) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được hoạt động kinh doanh tạm nhập khí và LPG để cung ứng (tái xuất) khí và LPG cho các đối tượng sau đây để phục vụ sản xuất:

c1) Thương nhân chế xuất nằm trong hoặc nằm ngoài khu chế xuất;

c2) Thương nhân nằm trong các khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu Thương mại - Công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập theo

Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật số 42/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan;

- Luật Quản lý Thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012;

- Nghị định số 154/2005/NĐ-CP 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

- Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Thông tư số 70/2014/TT-BTC ngày 28/05/2014 của Bộ Tài chính Quy định thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng.



Bieumau_
TT15BTC_2012.xls

5. Thủ tục hải quan đối với khí và LPG, nguyên liệu quá cảnh

- Trình tự thực hiện:

- Bước 1:

Người khai hải quan làm kê khai và nộp đủ hồ sơ theo quy định tại trụ sở cơ quan hải quan. Nếu hàng hoá quá cảnh có lưu kho ngoài khu vực cửa khẩu hoặc đi qua lãnh thổ đất liền thì phải xin phép Bộ Thương mại.

- Bước 2:

+ Cơ quan hải quan cửa khẩu nơi hàng hoá nhập cảnh tiếp nhận bản kê khai hàng hoá quá cảnh hoặc tờ khai hải quan về lô hàng quá cảnh, niêm phong nơi chứa hàng hoá và xác nhận nguyên trạng hàng hóa trên bản kê khai hàng hóa và tờ khai hải quan (đối với trường hợp phải khai hải quan) và giao cho người điều khiển phương tiện vận tải chuyển đến cơ quan hải quan cửa khẩu nơi hàng hoá xuất cảnh;

+ Trường hợp hàng hoá quá cảnh thuộc diện không niêm phong được thì người vận tải, người khai hải quan, công chức hải quan đi cùng (nếu có) chịu trách nhiệm bảo đảm nguyên trạng hàng hóa từ cửa khẩu nơi hàng hoá nhập cảnh đến cửa khẩu nơi hàng hoá xuất cảnh;

+ Cơ quan hải quan cửa khẩu nơi hàng hoá xuất cảnh tiếp nhận bản kê khai hoặc tờ khai hải quan do cơ quan hải quan cửa khẩu nơi hàng hoá nhập cảnh chuyển đến, kiểm tra tình trạng niêm phong hải quan hoặc nguyên trạng hàng hoá để đối chiếu với các nội dung xác nhận của cơ quan hải quan cửa khẩu nơi hàng hoá nhập cảnh trên bản kê khai hàng hóa hoặc tờ khai hải quan quá cảnh để làm thủ tục xuất cảnh.

+ Trường hợp xảy ra tai nạn, sự cố bất khả kháng làm suy chuyên niêm phong hải quan hoặc thay đổi nguyên trạng hàng hoá thì người vận tải, người khai hải quan, công chức hải quan đi cùng (nếu có) phải áp dụng các biện pháp để hạn chế tổn thất và báo ngay cho ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi gần nhất để lập biên bản xác nhận hiện trạng của hàng hoá.

- Bước 3:

Doanh nghiệp thực hiện nộp các khoản phí theo quy định.

- Cách thức thực hiện:

Trụ sở hải quan cửa khẩu nhập đầu tiên và cửa khẩu xuất cuối cùng.

- Thành phần, số lượng hồ sơ gồm:

a) Thành phần hồ sơ:

a.1) Bản kê khai hàng hoá quá cảnh do người khai hải quan hoặc người đại diện nộp cho cơ quan hải quan cửa khẩu đối với hàng hóa quá cảnh giữ nguyên

trạng đi thẳng; quá cảnh chuyển tải sang cùng loại phương tiện vận tải đường bộ, đường sắt, đường sông, đường biển, đường hàng không (trừ hàng hoá quá cảnh đi thẳng bằng đường hàng không);

a.2) Tờ khai hải quan hàng hoá quá cảnh và bản kê khai hàng hoá quá cảnh do người khai hải quan hoặc người đại diện nộp cho cơ quan hải quan cửa khẩu đối với hàng hóa quá cảnh phải lưu kho hoặc thay đổi loại phương tiện vận tải.

a.3) Bản kê chi tiết;

a.4) Vận tải đơn;

a.5) Giấy phép hàng quá cảnh (nếu có);

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết:

- Thời hạn tiếp nhận, đăng ký, kiểm tra hồ sơ hải quan: ngay sau khi người khai hải quan nộp, xuất trình hồ sơ hải quan đúng quy định của pháp luật (Khoản 1, Điều 19 Luật Hải quan)

- Thời hạn hoàn thành thành kiểm tra thực tế hàng hóa, phương tiện vận tải (tính từ thời điểm người khai hải quan đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu về làm thủ tục hải quan theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 16 Luật Hải quan):

+ Chậm nhất là 08 giờ làm việc đối với lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng hình thức kiểm tra thực tế một phần hàng hóa theo xác suất;

+ Chậm nhất là 02 ngày làm việc đối với lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng hình thức kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa.

Trong trường hợp áp dụng hình thức kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa mà lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu có số lượng lớn, việc kiểm tra phức tạp thì thời hạn kiểm tra có thể được gia hạn nhưng không quá 08 giờ làm việc.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Hải quan

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Hải quan

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không có.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Xác nhận thông quan

- Lệ phí:

+ Mức thu lệ phí làm thủ tục hải quan là 20.000 VNĐ/01 tờ khai hải quan;

+ Mức thu lệ phí hàng hóa, phương tiện vận tải, quá cảnh Việt Nam là 200.000 VNĐ đối với 01 lần khi làm thủ tục nhập cảnh tại cửa khẩu nhập, không thu lệ phí khi làm thủ tục xuất cảnh.

Theo khoản 1 Điều 3 Thông tư số 172/2010/TT-BTC ngày 02/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí trong lĩnh vực hải quan.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai, mẫu bảng biểu:

Tờ khai hàng hóa quá cảnh (HQ/2012-QC) và Phụ lục tờ khai hàng hóa quá cảnh (HQ/2012-PLQC) (Ban hành kèm theo TT 186/2012/TT-BTC ngày 02/11/2012)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được xuất khẩu (khí và LPG, nguyên liệu sản xuất trong nước; khí và LPG, nguyên liệu có nguồn gốc nhập khẩu), nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh khí và LPG và nguyên liệu.

b) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được nhập khẩu nguyên liệu để pha chế khí và LPG; thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thương nhân có đủ điều kiện sản xuất, chế biến khí và LPG thì được nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất và gia công xuất khẩu khí và LPG.

c) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được hoạt động kinh doanh tạm nhập khí và LPG để cung ứng (tái xuất) khí và LPG cho các đối tượng sau đây để phục vụ sản xuất:

c1) Thương nhân chế xuất nằm trong hoặc nằm ngoài khu chế xuất;

c2) Thương nhân nằm trong các khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu Thương mại - Công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

d) Thương nhân có đăng ký kinh doanh ngành nghề giao nhận, vận tải được làm dịch vụ vận chuyển hàng hóa cho chủ hàng nước ngoài quá cảnh lãnh thổ Việt Nam.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hải quan

- Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/05

- Thông tư số 186/2012/TT-BTC ngày 02/11/2012 của Bộ Tài chính;

- Quyết định 1257/QĐ-TCHQ của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ngày 04/12/2001 về việc ban hành tờ khai hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu giấy thông báo thuế.

- Thông tư số 172/2010/TT-BTC ngày 02 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí trong lĩnh vực hải quan.

- Thông tư số 70/2014/TT-BTC ngày 28/05/2014 của Bộ Tài chính Quy định thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng.



TK Quacanh. ng khai
hai quan lưu.doc.doc



TK Quacanh. hai
quan lưu.doc.doc



PLTK Quacanh.ng
khai hai quan lưu.doc



PLTK Quacanh. hai
quan lưu.doc.doc

6. Thủ tục hải quan đối với nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất, chế biến khí và LPG

- Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị làm thủ tục hải quan đối với nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất, chế biến khí và LPG, nguyên liệu.

- Bước 2: Trong thời hạn bảy làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chi cục Hải quan thực hiện: Kiểm tra hồ sơ; kiểm tra danh mục, điều kiện nhập khẩu. Nếu phù hợp thì chấp nhận danh mục, không phù hợp thì yêu cầu sửa đổi, bổ sung cho người khai hải quan bằng phiếu yêu cầu nghiệp vụ.

- Bước 3: Doanh nghiệp đăng ký tờ khai hải quan nhập khẩu trên tờ khai nhập khẩu và thống nhất với nguyên liệu vật tư trong danh mục đã được cơ quan hải quan chấp nhận.

- Bước 4: Cơ quan hải quan tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra điều kiện và đăng ký tờ khai hải quan; kiểm tra hồ sơ hoặc hàng hoá và thông quan.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai hải quan: 02 bản chính;

- Hợp đồng mua nguyên liệu hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương hợp đồng mua nguyên liệu: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp;

- Hóa đơn thương mại: 01 bản chính;

- Vận đơn hoặc các chứng từ vận tải khác có giá trị tương đương theo quy định của pháp luật: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp;

- Hợp đồng bán khí và LPG, nguyên liệu (Hợp đồng khung; Hợp đồng nguyên tắc (nếu có) và Phụ lục hợp đồng (nếu có): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp;

- Bản đăng ký kế hoạch sản xuất, pha chế, nhập khẩu nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm khí và LPG, nguyên liệu của thương nhân có xác nhận của Bộ Công Thương: 01 bản chụp từ bản chính có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp.

- Trường hợp thương nhân làm thủ tục lần đầu tại Chi cục Hải quan thì nộp thêm các giấy tờ sau:

- Giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu do Bộ Công Thương cấp: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp;

- Bản hạn mức nhập khẩu khí và LPG, nguyên liệu tối thiểu hàng năm do Bộ Công Thương cấp (đối với khí và LPG, nguyên liệu nhập khẩu): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết:

a) Công chức hải quan tiếp nhận, đăng ký, kiểm tra hồ sơ hải quan ngay sau khi người khai hải quan nộp, xuất trình hồ sơ hải quan đúng quy định của pháp luật; trong trường hợp không chấp nhận đăng ký hồ sơ hải quan thì phải thông báo lý do cho người khai hải quan biết.

b) Sau khi người khai hải quan đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu về việc làm thủ tục hải quan quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 16 của Luật này, thời hạn công chức hải quan hoàn thành kiểm tra thực tế hàng hóa, phương tiện vận tải được quy định như sau:

b1) Chậm nhất là 08 giờ làm việc đối với lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng hình thức kiểm tra thực tế một phần hàng hóa theo xác suất;

b2) Chậm nhất là 02 ngày làm việc đối với lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng hình thức kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa.

Trong trường hợp áp dụng hình thức kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa mà lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu có số lượng lớn, việc kiểm tra phức tạp thì thời hạn kiểm tra có thể được gia hạn nhưng không quá 08 giờ làm việc.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Hải quan
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Hải quan
- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không có.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Xác nhận thông quan.

- Phí, lệ phí: 20.000 đồng, theo khoản 1 Điều 3 Thông tư số 172/2010/TT-BTC ngày 02/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí trong lĩnh vực hải quan.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ khai hải quan nhập khẩu.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được xuất khẩu (khí và LPG, nguyên liệu sản xuất trong nước; khí và LPG, nguyên liệu có nguồn gốc nhập khẩu), nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh khí và LPG và nguyên liệu.

b) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được nhập khẩu nguyên liệu để pha chế khí và LPG; thương nhân được

thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thương nhân có đủ điều kiện sản xuất, chế biến khí và LPG thì được nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất và gia công xuất khẩu khí và LPG.

c) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được hoạt động kinh doanh tạm nhập khí và LPG để cung ứng (tái xuất) khí và LPG cho các đối tượng sau đây để phục vụ sản xuất:

c1) Thương nhân chế xuất nằm trong hoặc nằm ngoài khu chế xuất;

c2) Thương nhân nằm trong các khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu Thương mại - Công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật số 42/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan;

- Luật Quản lý Thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012;

- Nghị định số 154/2005/NĐ-CP 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

- Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Thông tư số 70/2014/TT-BTC ngày 28/05/2014 của Bộ Tài chính Quy định thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng.



Bieumau_
TT15BTC_2012.xls

7. Thủ tục hải quan đối với nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và LPG

- Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị làm thủ tục hải quan đối với nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và LPG.

- Bước 2: Trong thời hạn bảy làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chi cục Hải quan thực hiện: Kiểm tra hồ sơ; kiểm tra danh mục, điều kiện nhập khẩu. Nếu phù hợp thì chấp nhận danh mục, không phù hợp thì yêu cầu sửa đổi, bổ sung cho người khai hải quan bằng phiếu yêu cầu nghiệp vụ.

- Bước 3: Doanh nghiệp đăng ký tờ khai hải quan nhập khẩu trên tờ khai nhập khẩu và thống nhất với nguyên liệu vật tư trong danh mục đã được cơ quan hải quan chấp nhận.

- Bước 4: Cơ quan hải quan tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra điều kiện và đăng ký tờ khai hải quan; kiểm tra hồ sơ hoặc hàng hoá và thông quan.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan Hải quan.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Tờ khai hải quan: nộp 02 bản chính;

- Hợp đồng mua bán hàng hóa hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương hợp đồng: nộp 01 bản sao; hợp đồng uỷ thác xuất khẩu (nếu xuất khẩu uỷ thác): nộp 01 bản sao;

- Tùy trường hợp cụ thể dưới đây, người khai hải quan nộp thêm, xuất trình các chứng từ sau:

+ Bản kê chi tiết hàng hoá đối với trường hợp hàng hoá có nhiều chủng loại hoặc đóng gói không đồng nhất: nộp 01 bản chính;

+ Giấy phép xuất khẩu đối với hàng hóa phải có giấy phép xuất khẩu theo quy định của pháp luật: nộp 01 bản chính nếu xuất khẩu một lần hoặc bản sao khi xuất khẩu nhiều lần và phải xuất trình bản chính để đối chiếu, lập phiếu theo dõi trừ lùi;

+ Các chứng từ khác có liên quan theo quy định của pháp luật: nộp 01 bản chính;

Đối với trường hợp đơn vị Hải quan làm thủ tục xuất khẩu sản phẩm không phải là đơn vị Hải quan làm thủ tục nhập khẩu nguyên vật liệu thì trước khi nộp hồ sơ để đăng ký tờ khai xuất khẩu phải có bản “Đăng ký Chi cục Hải quan làm thủ tục xuất khẩu sản phẩm NSXXK” của doanh nghiệp.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- Thời hạn giải quyết:

a) Công chức hải quan tiếp nhận, đăng ký, kiểm tra hồ sơ hải quan ngay sau khi người khai hải quan nộp, xuất trình hồ sơ hải quan đúng quy định của pháp luật; trong trường hợp không chấp nhận đăng ký hồ sơ hải quan thì phải thông báo lý do cho người khai hải quan biết.

b) Sau khi người khai hải quan đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu về việc làm thủ tục hải quan quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 16 của Luật này, thời hạn công chức hải quan hoàn thành kiểm tra thực tế hàng hóa, phương tiện vận tải được quy định như sau:

b1) Chậm nhất là 08 giờ làm việc đối với lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng hình thức kiểm tra thực tế một phần hàng hóa theo xác suất;

b2) Chậm nhất là 02 ngày làm việc đối với lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng hình thức kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa.

Trong trường hợp áp dụng hình thức kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa mà lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu có số lượng lớn, việc kiểm tra phức tạp thì thời hạn kiểm tra có thể được gia hạn nhưng không quá 08 giờ làm việc.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Hải quan;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Hải quan;

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Xác nhận thông quan.

- Phí, lệ phí (nếu có): 20.000 đồng, theo khoản 1 Điều 3 Thông tư số 172/2010/TT-BTC ngày 02/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí trong lĩnh vực hải quan.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):

- Tờ khai nhập khẩu.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

a) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được xuất khẩu (khí và LPG, nguyên liệu sản xuất trong nước; khí và LPG, nguyên liệu có nguồn gốc nhập khẩu), nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh khí và LPG và nguyên liệu.

b) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được nhập khẩu nguyên liệu để pha chế khí và LPG; thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh

ngiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thương nhân có đủ điều kiện sản xuất, chế biến khí và LPG thì được nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất và gia công xuất khẩu khí và LPG.

c) Thương nhân có Giấy xác nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu khí và LPG được hoạt động kinh doanh tạm nhập khí và LPG để cung ứng (tái xuất) khí và LPG cho các đối tượng sau đây để phục vụ sản xuất:

c1) Thương nhân chế xuất nằm trong hoặc nằm ngoài khu chế xuất;

c2) Thương nhân nằm trong các khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu Thương mại - Công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hải quan sửa đổi năm 2005;

- Nghị định 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

- Thông tư số 117/2011/TT-BTC ngày 15/8/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục hải quan đối với hàng hóa gia công với thương nhân nước ngoài.

- Thông tư số 70/2014/TT-BTC ngày 28/05/2014 của Bộ Tài chính Quy định thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng.



Bleumau_
TT15BTC_2012.xls